

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của UBND tỉnh Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

Điều 2. Sở Công Thương – Thường trực Ban Hội nhập kinh tế quốc tế chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các sở, ban, ngành chức năng liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, thành viên Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện và thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Việt

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH LÂM ĐỒNG

Thực hiện Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2153 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

I. MỤC TIÊU

- Tiếp tục thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách lớn đã đề ra tại Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) trong đó trọng tâm là tái cấu trúc nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng; hội nhập quốc tế toàn diện với trọng tâm là hội nhập và thực hiện hiệu quả các cam kết kinh tế quốc tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả trong quá trình hội nhập quốc tế nhằm phát triển tỉnh Lâm Đồng toàn diện, bền vững và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, khoa học công nghệ - kỹ thuật, đối ngoại, giáo dục, y tế, đảm bảo an sinh xã hội và an ninh quốc phòng.

- Xây dựng các nội dung công việc cụ thể cần triển khai thực hiện trong từng lĩnh vực nhằm hoàn thành các nhiệm vụ lớn, góp phần đưa nền kinh tế của tỉnh phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Xây dựng và hoàn thiện thể chế:

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế đã ký kết; rà soát những văn bản, quy định chồng chéo hoặc không còn phù hợp, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và tham mưu ban hành các văn bản mới rõ ràng, cụ thể, đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, phù hợp các cam kết quốc tế với thực tế của tỉnh.

- Tập trung xây dựng và triển khai chiến lược tổng thể về hội nhập quốc tế đến năm 2020, trong đó chú trọng đổi mới thể chế, phát triển nguồn nhân lực, hiện đại hóa kết cấu hạ tầng trên mọi lĩnh vực đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Xây dựng và hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch, chương trình hành động, đề án sát với chiến lược tổng thể, các chương trình hành động về hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục đầu tư, thu hút đầu tư nước ngoài, xuất nhập khẩu, thuế.

- Thường xuyên cập nhật và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến từng lĩnh vực, ngành nghề cụ thể trên các trang thông tin của các Bộ, ngành chủ quản và cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật về hội nhập kinh tế quốc tế đối với cán bộ pháp chế, luật sư, công chứng viên, tư vấn viên pháp luật của tỉnh.

2. Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm:

- Tập trung hỗ trợ và phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các chính sách, chương trình hỗ trợ về tài chính – tín dụng, đào tạo nghề, tiếp cận thông tin, khoa học công nghệ, thị trường; hỗ trợ phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh của tỉnh; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, đổi mới công nghệ, trang thiết bị tiên tiến, mở rộng sản xuất kinh doanh theo chiều sâu và bền vững từ các nguồn vốn hỗ trợ theo các quyết định đã được UBND tỉnh ban hành; ưu tiên đầu tư các lĩnh vực mũi nhọn, sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh, sản phẩm có hàm lượng khoa học công nghệ tạo ra giá trị gia tăng cao.

- Tiếp tục và thường xuyên thực hiện xúc tiến đầu tư trong các lĩnh vực công nghiệp, thương mại – dịch vụ, nông nghiệp, giao thông, du lịch, giáo dục, y tế... từ các nguồn lực trong và ngoài nước.

- Tập trung nguồn lực để đầu tư và cải tạo, nâng cấp các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ và hệ thống giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh; đầu tư các đường giao thông đến chân hàng rào các khu, cụm công nghiệp; khôi phục tuyến đường sắt Đà Lạt – Tháp Chàm; khai thác các đường bay nội địa và quốc tế nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp và sản phẩm góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và an ninh quốc phòng.

- Thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, thực hiện tốt chính sách ưu đãi đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư và quản lý nợ công.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa thông qua các chương trình xúc tiến thương mại bằng hình thức giới thiệu, quảng bá thương hiệu, nhãn hiệu, sản phẩm của các doanh nghiệp địa phương có lợi thế cạnh tranh trong các kỳ hội chợ, triển lãm tại các thị trường trọng điểm, các chương trình kết nối giao thương giữa doanh nghiệp các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài.

- Tham gia xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển các sản phẩm, ngành hàng cụ thể gắn với chiến lược phát triển thương hiệu, nhãn hiệu quốc gia nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu có chiều sâu, hiệu quả và bền vững. Đồng thời, thực hiện tốt các quy định quốc tế về chỉ dẫn địa lý, nguồn gốc xuất xứ, đăng ký bản quyền, thương hiệu để bảo vệ doanh nghiệp và sản phẩm xuất khẩu của tỉnh Lâm Đồng trong thương mại quốc tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh và triển khai các chương trình, dự án công nghệ, đặc biệt tập trung theo hướng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản và vật liệu xây dựng nhằm nâng cao năng lực lựa chọn và làm chủ công nghệ nhập khẩu, nâng cao tính cạnh tranh của góp phần cải thiện năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Tiếp tục hỗ trợ và triển khai thực hiện Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2011 của UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2011 – 2015.

3. Phát triển đồng bộ các yếu tố của nền kinh tế thị trường:

- Xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách, hệ thống quản lý nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch, nâng cao tính pháp lý cho các giao dịch trên thị trường.

- Tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, phát triển và đổi mới công nghệ; đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, đặc biệt là công nghệ tiên tiến và công nghệ cao nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường hiện nay và trong thời gian tới.

- Tập trung nghiên cứu và thực hiện các biện pháp, các cơ chế phù hợp với thực tế trong điều tiết cung – cầu lao động, nhằm đảm bảo sự ổn định và cân bằng trên thị trường, đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp và người lao động trên địa bàn tỉnh.

4. Hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn:

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 07/01/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW của BCH Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch và nâng cao chất lượng Quy hoạch phát triển nông nghiệp và nông thôn đến năm 2020, quy hoạch phải phù hợp với quy hoạch ngành và quy hoạch tổng thể của từng địa phương trong tỉnh; tập trung chủ yếu định hướng sản xuất nhằm phát huy tối đa lợi thế của từng loại cây trồng, vật nuôi và từng vùng sinh thái, hình thành các mặt hàng nông sản có giá trị cao.

- Triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020; tập trung sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn, tăng năng suất sản phẩm nhằm đạt giá trị cao đáp ứng ổn định đầu ra cho sản phẩm và hướng tới thị trường xuất khẩu, thực hiện chứng nhận chất lượng sản phẩm theo đúng các tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế.

- Bố trí sản xuất hợp lý; thay đổi thói quen, ý thức của người nông dân; nâng cao nhận thức chuyên môn; nâng cấp các trang thiết bị chuyên dụng để thực hiện công tác chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi một cách hiệu quả.

- Chú trọng thực hiện tốt khâu thu hoạch, sơ chế, chế biến nông sản nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch cả về số lượng và chất lượng để tạo ra nông sản hàng hóa có giá trị cao nhằm góp phần đẩy mạnh tăng trưởng của ngành nói riêng và phát triển nền kinh tế của tỉnh nói chung theo nội dung đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp để tăng thu nhập và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, phát huy quyền làm chủ của người dân nông thôn; củng cố quan hệ sản xuất nông nghiệp từ đó tạo nguồn lực đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới thành công và bền vững, góp phần nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của dân cư nông thôn.

- Huy động mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế, các nguồn vốn, các doanh nghiệp và nông dân đầu tư mạnh vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới; tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thân thiện, công khai, minh bạch để thu hút đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản, phấn đấu đưa Lâm Đồng trở thành địa phương có thế mạnh đặc biệt về sản xuất nông nghiệp tiên tiến, ứng dụng công nghệ cao trong canh tác cây trồng, vật nuôi.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ưu tiên hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp nông thôn. Đồng thời tiếp tục thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và các dự án sản xuất thử nghiệm, ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; xây dựng các quy trình trồng và chăm sóc theo hướng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tập trung từ nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn viện trợ khác để đầu tư hạ tầng nông nghiệp như giao thông nông thôn, thủy lợi. Trong đó từ nay đến năm 2015 phấn đấu có ít nhất 41 xã đạt được tiêu chí về giao thông nông thôn trong bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; trong giai đoạn 2016 – 2020 phấn đấu đạt 100% số xã (117 xã) đạt được tiêu chí về giao thông nông thôn, nhằm góp phần phát triển kinh tế nông nghiệp, đảm bảo an ninh quốc phòng và ổn định đời sống nhân dân.

5. Bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và an ninh quốc phòng:

- Kiện toàn, củng cố hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ tỉnh đến huyện, xã theo hướng nâng cao năng lực thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục lồng ghép triển khai thực hiện các nội dung về khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi toàn tỉnh theo định hướng phát triển bền vững.

- Hoàn thiện, triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường quốc gia năm 2015, định hướng đến năm 2020 và kế hoạch khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường.

- Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong bảo vệ môi trường, chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và các chương trình đề án được phê duyệt. Trong đó tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; rà soát, điều chỉnh bổ sung quỹ đất cho công trình xử lý nước thải, rác thải, hạ tầng kỹ thuật về môi trường; điều tra, xác minh nguồn thải gây ô nhiễm môi trường và xây dựng lộ trình xử lý; phối hợp các ngành, Ban quản lý các Khu công nghiệp tập trung xây dựng hệ thống xử lý chất thải trong khu công nghiệp Lộc Sơn và Phú Hội; phối hợp cùng với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh công tác thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc thú y, chất thải trong nông nghiệp.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn toàn tỉnh, bao gồm một số lĩnh vực phát triển mạnh như: thu gom, vận chuyển rác thải, cơ sở xử lý nước thải; thu gom, vận chuyển chất thải rắn nguy hại; xử lý nước thải sinh hoạt tập trung; xử lý nước thải sinh hoạt quy mô nhỏ phân tán.

- Đánh giá môi trường chiến lược cho các quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, đề án nhằm phát triển kinh tế xã hội của địa phương; kiên quyết không phê duyệt các báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư sử dụng công nghệ sản xuất lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường.

- Tập trung đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về môi trường đối với các cơ sở đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, các dự án khai thác khoáng sản có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là dự án khai thác bauxite, chế biến alumin; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước các cấp về môi trường với hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm môi trường của lực lượng cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường nhằm đảm bảo an sinh xã hội và an ninh quốc phòng của địa phương.

6. Đào tạo, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực:

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư cho giáo dục, đào tạo; khuyến khích các thành phần kinh tế, kể cả các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư phát triển đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề trong các ngành, lĩnh vực quan trọng của tỉnh. Đồng thời quản lý tốt các chương trình liên kết đào tạo, nâng cao hiệu quả các chương trình học bổng của các nước, các tổ chức quốc tế.

- Triển khai thực hiện công tác đào tạo, nâng cao đội ngũ luật sư am hiểu luật pháp quốc tế, có kỹ năng tham gia tranh tụng quốc tế, giỏi ngoại ngữ để xử lý hiệu quả các tranh chấp có thể xảy ra trong quá trình thực thi các cam kết WTO và các định chế khác; đào tạo đội ngũ chuyên gia tư vấn, kế toán, kiểm toán, quản trị doanh nghiệp đạt trình độ quốc tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo và duy trì nguồn nhân lực cho Hội nhập kinh tế quốc tế, có trình độ, có kinh nghiệm và đảm bảo tính kế thừa; xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo dành riêng cho cán bộ làm công tác liên quan trực tiếp đến hội nhập kinh tế quốc tế.

- Thực hiện có hiệu quả đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Nghiên cứu đổi mới nội dung và phương thức đào tạo, kết hợp hiệu quả giữa lý thuyết và thực hành, dạy nghề phải đáp ứng theo nhu cầu và có chất lượng; chú trọng dạy nghề cho thanh niên, nông dân, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, lao động nữ và các đối tượng chính sách theo nhu cầu của người học nghề. Ngoài ra, phối hợp đào tạo nghề theo các đề án, dự án và các mô hình sản xuất nông nghiệp nhằm góp phần đảm bảo thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững và chương trình nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng cường trao đổi chuyên gia trong lĩnh vực môi trường nhằm trau dồi thêm kiến thức, kinh nghiệm; có kế hoạch đào tạo chuyên môn, kỹ năng, kiến thức quản lý bảo đảm nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức hội nhập quốc tế và nghiệp vụ, các quy định mới trong lĩnh vực hải quan, xuất nhập khẩu đối với cán bộ công chức và cộng đồng doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia rà soát xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển mạng lưới các trường, trung tâm dạy nghề đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

7. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá:

- Các sở, ngành, Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng tăng cường nghiên cứu, dự báo và cung cấp thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế cho UBND tỉnh và doanh nghiệp; phối hợp với các cơ quan nghiên cứu quốc tế, các Cục, Vụ thuộc các Bộ, ngành liên quan đến quốc tế và các Tham tán Việt Nam ở nước ngoài để học hỏi kinh nghiệm về công tác phân tích, dự báo, đánh giá trong kiểm soát, thực hiện các chính sách về kinh tế - tài chính vĩ mô.

- Các sở, ngành, địa phương trong tỉnh tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan nghiên cứu và cơ quan hoạch định, đơn vị tư vấn trong việc cung cấp thông tin, tham gia góp ý, thảo luận về dự báo, đánh giá và nhu cầu của các dự thảo trước khi trình ký ban hành đối với các Quy hoạch thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý nhằm nâng cao độ tin cậy và tính khả thi trong giai đoạn thực hiện quy hoạch.

- Các ngành, địa phương tập trung nghiên cứu, nhận định tình hình kinh tế - xã hội của ngành, địa phương trong tỉnh so sánh với cả nước và khu vực Tây Nguyên, vùng Đông Nam bộ làm cơ sở đánh giá, dự báo để xây dựng hoàn thiện Kế hoạch kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Lâm Đồng.

- Tiếp tục đánh giá tác động của việc thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh Lâm Đồng trong thời gian

qua, nhằm kịp thời tham mưu đề xuất bổ sung, đổi mới để phù hợp với quy định trong cam kết quốc tế.

8. Tăng cường cơ chế phối hợp, giám sát triển khai công tác hội nhập quốc tế:

- Kiện toàn và nâng cao năng lực cơ quan quản lý về hội nhập kinh tế quốc tế từ tỉnh đến địa phương nhằm đảm bảo cho công tác hội nhập được triển khai đồng bộ; xây dựng báo cáo đánh giá hàng năm về năng lực và kết quả hội nhập kinh tế của các sở, ngành, địa phương làm cơ sở cho việc tham mưu đề xuất cải thiện năng lực hội nhập của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tham vấn đối với các doanh nghiệp và các đối tượng liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật theo nguyên tắc công khai, minh bạch của WTO.

- Các Sở, ngành, địa phương trong tỉnh tiếp tục rà soát, tham mưu đề xuất UBND tỉnh những giải pháp nhằm khắc phục sự chông chéo giữa các sở, ngành trong việc triển khai nhiệm vụ liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế để kịp thời nắm bắt những vấn đề phát sinh và đề xuất phương hướng giải quyết cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thực hiện đổi mới và phát huy vai trò của các tổ chức hiệp hội ngành nghề, tổ chức chính trị, xã hội trong quá trình xây dựng và thực thi các chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với các Tổ chức phi chính phủ về môi trường, các nước phát triển trên thế giới và khu vực trong việc tiếp nhận, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến về phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm, xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Chủ động và tích cực tham gia cùng cộng đồng quốc tế giải quyết những vấn đề liên quan đến môi trường, đặc biệt trong vấn đề giảm phát thải cacbon và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Thường xuyên chú trọng công tác đôn đốc, kiểm tra quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình về hội nhập kinh tế quốc tế để kịp thời nắm bắt những vấn đề phát sinh và đề xuất phương hướng giải quyết.

9. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền:

- Tiếp tục đổi mới cả nội dung và hình thức trong công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt rộng rãi, sâu rộng Nghị quyết đến từng cán bộ đảng viên, các tổ chức đảng, chính quyền các cấp, các ngành, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về nội dung của Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về ban hành một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới nhằm có nhận thức đầy đủ, sâu sắc quan điểm của Đảng và Nhà

nước về hội nhập kinh tế quốc tế trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lâm Đồng.

- Tập trung tuyên truyền đến các cấp, các ngành và nhân dân nhận thức đầy đủ vị trí chiến lược của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong việc thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; coi việc phát triển sản xuất nông nghiệp là then chốt, xây dựng nông thôn mới là căn bản, nông dân giữ vai trò chủ thể trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Đồng thời, thông tin tuyên truyền về định hướng chung trong phát triển nông nghiệp hiện nay là xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng bền vững, ứng dụng công nghệ cao, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường; tăng cường các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cộng đồng doanh nghiệp theo hướng đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; thực hiện tổng kết, nhân rộng các mô hình tự quản, tăng cường vai trò của cộng đồng trong việc giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Tổ chức khảo sát, thăm dò và đánh giá về nhận thức, hiểu biết của cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân về hội nhập kinh tế quốc tế và tác động của việc thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế để từ đó xác định nội dung cần tuyên truyền nhằm đảm bảo thiết thực, phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế giữa các ngành, địa phương, giữa các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp nhằm đảm bảo việc tiếp cận, nắm bắt kịp thời các thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể CBCCC trong cơ quan về Cộng đồng Kinh tế ASEAN, Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực ASEAN (RCEP), Hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương và các hiệp định liên quan khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu của Chương trình hành động này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc trực tiếp chỉ đạo cụ thể hóa thành kế hoạch thực hiện hàng năm sát với tình hình thực tế của ngành, địa phương mình. Đối với những nhiệm vụ không phải triển khai theo các đề án, chương trình, cần tổ chức triển khai ngay để đảm bảo thực hiện một cách kịp thời và hiệu quả những nội dung của Chương trình hành động.

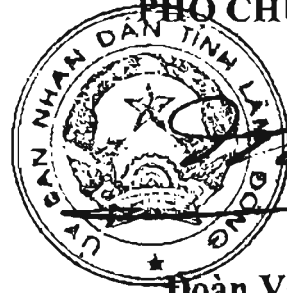
2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các huyện, thành phố thuộc tỉnh căn cứ nhiệm vụ kế hoạch hàng năm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi cơ quan chức năng tổng hợp thẩm định, trình phê duyệt theo quy định hiện hành. Trong đó, nghiên cứu thực hiện lồng ghép từ kinh phí Trung ương, kinh phí địa

phương và các nguồn kinh phí từ các Chương trình, Đề án của tỉnh, địa phương đã được phê duyệt.


3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này của ngành, địa phương mình và cộng đồng doanh nghiệp; định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh tình hình kết quả thực hiện.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động này, các cơ quan, đơn vị, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp thấy có nội dung, vấn đề cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị mình thì chủ động phối hợp với Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để xem xét, quyết định./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt


DANH MỤC VIỆC KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 49/NQ-CP
 (Liên hợp kèm theo Chương trình hành động của UBND tỉnh tại Quyết định số 2153/QĐ-UBND
 ngày 13 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về thể chế				
1	Rà soát những văn bản quy định chồng chéo hoặc không còn phù hợp và tham mưu ban hành các văn bản mới rõ ràng, cụ thể, đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, phù hợp các cam kết quốc tế với thực tế của tỉnh.	Sở Tư Pháp	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Các văn bản sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ	2015
2	Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ hàng năm để thực hiện Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tham gia các thỏa thuận thương mại tự do (FTA) đến 2020 của tỉnh Lâm Đồng.	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Quyết định của UBND tỉnh Lâm Đồng và phê duyệt của Lãnh đạo Ban HNKTQT	2015 – 2016
3	Rà soát, hoàn thiện quy định trình tự, thủ tục đầu tư và ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	2014 – 2015
4	Xây dựng và hoàn thiện các quy định, tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với hàng nhập khẩu theo cam kết và quy định quốc tế phù hợp với thực tế của tỉnh.	Sở Công Thương, Sở KH và CN, Sở Y tế	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Các Quy định của UBND tỉnh	2015 – 2016
5	Rà soát, điều chỉnh, xây dựng các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực giai đoạn 2016 – 2020 của các Sở, ngành và địa phương.	Sở Kế hoạch và Đầu tư (các Sở, ngành, địa phương)	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	2015 - 2016
6	Tham gia xây dựng và thực hiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đất đai năm 2013.	Sở Tài Nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Các văn bản hướng dẫn thi hành	Dự kiến 2015 sau khi có yêu cầu và có các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành.
7	Triển khai thực hiện Đề án Hội nhập thống kê ASEAN	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cục Thống kê)	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch thực hiện Đề án	Dự kiến năm 2015, sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
8	Đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 02/6/2010 về việc đơn giản hóa 258 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành	Sở Tư Pháp	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thực hiện hàng năm
9	Tham gia góp ý sửa đổi Luật Xây dựng; Luật Nhà ở và Luật Kinh doanh bất động sản	Sở Xây Dựng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Văn bản góp ý dự thảo	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Xây dựng.
10	Tham gia rà soát, sửa đổi Luật doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, hiệp hội, địa phương và doanh nghiệp	Báo cáo rà soát	Dự kiến 2015 - 2016, thực hiện khi có yêu cầu của Bộ KH&ĐT
11	Tham gia góp ý sửa đổi Luật phòng chống tham nhũng	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Văn bản góp ý dự thảo	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Thanh tra Chính phủ
12	Tham gia góp ý dự thảo sửa đổi Luật Du lịch	Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Văn bản góp ý dự thảo	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Bộ VH-TT&DL
13	Tham gia góp ý dự thảo sửa đổi Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Văn bản góp ý dự thảo	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Bộ TN&MT
14	Triển khai thực hiện Quyết định 1468/QĐ-UBND ngày 8/7/2014 của UBND tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 31/NQ-CP về hội nhập kinh tế quốc tế.	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh (các sở, ngành và địa phương)	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng)	Thực hiện hàng năm
15	Xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, Liên minh HTX, các địa phương liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	2014 - 2015

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
II	Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm				
1	Tham gia triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013 – 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo trình UBND tỉnh	Thực hiện hàng năm
2	Triển khai thực hiện Đề án rà soát, đánh giá môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ và đề xuất các giải pháp thực hiện đến 2020 của tỉnh Lâm Đồng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương liên quan, các Hiệp hội	Báo cáo đề xuất	Dự kiến năm 2015, thực hiện sau khi có yêu cầu của Bộ KH&ĐT.
3	Tham gia xây dựng Chương trình hành động quốc gia về tạo thuận lợi cho thương mại, tăng cường khả năng cạnh tranh thương mại cho Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quyết định UBND tỉnh	Dự kiến năm 2015, thực hiện sau khi có QĐ của Thủ tướng Chính phủ
4	Tham gia xây dựng Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan		Dự kiến năm 2015, thực hiện sau khi có yêu cầu của Ban chỉ đạo hội nhập quốc tế
5	Xây dựng các chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực dịch vụ - thương mại	Sở Công Thương	UBND các huyện, thành phố, các đơn vị có liên quan	Các chương trình, kế hoạch	Dự kiến năm 2015, thực hiện sau khi có yêu cầu của của Bộ Công Thương
6	Thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Lâm Đồng.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 4/01/2011 của UBND tỉnh	Thực hiện hàng năm đến 2015
7	Triển khai thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả vốn đầu tư và quản lý nợ công	Sở Tài Chính	Các sở, ngành, địa phương liên quan và các doanh nghiệp	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án	Thực hiện sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
8	Xây dựng các đề án phát triển thuộc lĩnh vực nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương liên quan và các doanh nghiệp	Các đề án	2014 – 2015
9	Xây dựng Đề án "Quảng bá sản phẩm của tỉnh ra nước ngoài"	Trung tâm xúc tiến đầu tư – thương mại và du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan và các doanh nghiệp	Quyết định phê duyệt đề án của UBND tỉnh	2016
10	Xây dựng và thực hiện kế hoạch xúc tiến đầu tư; xúc tiến thương mại giai đoạn 2016 – 2020 của tỉnh Lâm Đồng.	Trung tâm xúc tiến đầu tư – thương mại và du lịch	Các sở, ngành, địa phương liên quan và các doanh nghiệp	Quyết định phê duyệt kế hoạch của UBND tỉnh	2015
11	Triển khai Đề án Hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ đến năm 2020 theo Quyết định phê duyệt số 735/QĐ-TTg ngày 18/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, liên quan	Báo cáo trình UBND tỉnh	Thực hiện hàng năm
III	Phát triển đồng bộ các yếu tố của nền kinh tế thị trường				
1	Tham gia xây dựng Đề án Chiến lược phát triển thị trường bất động sản đến 2020.	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Các văn bản, báo cáo tham gia xây dựng	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Xây Dựng
2	Tham gia và thực hiện Đề án về Lộ trình tự do hóa các giao dịch vốn	Chi nhánh ngân hàng Nhà nước tỉnh Lâm Đồng	Sở Tài Chính, Sở KH&ĐT	Các văn bản, báo cáo tham gia xây dựng và thực hiện	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước
3	Tham gia xây dựng các tiêu chuẩn về lao động, việc làm được thế giới công nhận, phù hợp với những điều ước quốc tế đang và sẽ đàm phán thực hiện.	Sở Lao động – Thương binh và xã hội	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Các văn bản, báo cáo tham gia xây dựng và thực hiện	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Lao động – thương binh và xã hội
4	Tham gia xây dựng và thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu về xuất nhập khẩu	Sở Công Thương	Chi Cục Hải quan; các sở, ngành liên	Báo cáo thực	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp quan; doanh nghiệp	Sản phẩm hiện	Thời gian thực hiện
IV	Hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn				
1	Tiếp tục thực hiện Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 7/01/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW của BCH Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo thực hiện	Hàng năm
2	Xây dựng các quy hoạch phát triển các loại cây trồng, vật nuôi... thuộc lĩnh vực nông nghiệp đến năm 2020.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	QĐ phê duyệt quy hoạch của UBND tỉnh	Năm 2014 – 2015
3	Tham gia xây dựng và thực hiện Chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Các văn bản, báo cáo tham gia xây dựng và thực hiện	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Bộ NN&PTNT
4	Đề xuất hoàn thiện các chính sách, giải pháp cụ thể để phát triển các hình thức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp; chính sách liên kết “4 nhà”	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Các văn bản, báo cáo đề xuất thực hiện	2015
5	Xây dựng Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở KH&CN, các trung tâm, đơn vị, địa phương liên quan	QĐ phê duyệt Đề án của UBND tỉnh	2014
6	Xây dựng Đề án thi điểm mô hình ứng dụng cơ chế chính sách rau, hoa công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương liên quan	QĐ phê duyệt Đề án của UBND tỉnh	2014
7	Xây dựng Đề án ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông, lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	QĐ phê duyệt Đề án của UBND tỉnh	2015
8	Hoàn thiện Đề án phát triển các môi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan	QĐ phê duyệt Đề án của UBND tỉnh	2014
9	Khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị tiên tiến, ưu tiên hỗ trợ cho các DNNVV tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp chế biến nông sản.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Công Thương, các địa phương, doanh nghiệp	Đề án hỗ trợ	Hàng năm
V	Bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và an ninh quốc phòng				
1	Xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường Quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch thực hiện	2015
2	Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch thực hiện	2015
3	Triển khai thực hiện Đề án khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương liên quan, doanh nghiệp	Báo cáo thực hiện	Sau khi có Đề án yêu cầu của Chính phủ
4	Thực hiện Chương trình phát triển đô thị ở tỉnh Lâm Đồng ứng phó với biến đổi khí hậu.	Sở Xây Dựng	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Chương trình thực hiện	Sau khi có Đề án yêu cầu của Chính phủ
5	Triển khai Đề án “Thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012-2015 và 2020.	Sở Y Tế	Các sở, ngành, địa phương	Báo cáo trình UBND tỉnh	Dự kiến 2015-2020, thực hiện khi có hướng dẫn của Bộ Y Tế
6	Xây dựng báo cáo về an sinh xã hội tỉnh Lâm Đồng.	Sở Lao động – Thương binh và xã hội	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo trình UBND tỉnh	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
7	Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện hoàn thành các công trình hạ tầng giao thông đang còn dở dang; nâng cấp hoàn thành các tuyến đường Tỉnh theo kế hoạch và các đường vành đai, đáp ứng an sinh xã hội và an ninh quốc phòng.	Sở Giao Thông Vận Tải	Các sở, ngành, địa phương liên quan		2014 – 2020
VI	Đào tạo, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực				
1	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức hội nhập quốc tế và nghiệp vụ, các quy định mới trong lĩnh vực hải quan, xuất nhập khẩu đối với cán bộ công chức và cộng đồng doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Chi cục hải quan, các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp có liên quan	Chương trình đào tạo	Hàng năm
2	Tham gia xây dựng Đề án đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thời kỳ CNH, HĐH và hội nhập quốc tế đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Chương trình đào tạo	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Nội vụ
3	Tham gia các chương trình đào tạo dành riêng cho cán bộ làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch tham gia các Chương trình đào tạo	Thực hiện theo QĐ của UBND tỉnh hàng năm
4	Triển khai thực hiện Quyết định 132/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 phê duyệt Đề án Phát triển đội ngũ Luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ 2010 - 2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	Sở Tư Pháp	Các Sở, ngành liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
5	Thực hiện có hiệu quả đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới.	Sở Lao động – Thương binh và xã hội	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo chương trình và kết thực hiện	Hàng năm
VII	Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá				
1	Phối hợp với các tổ chức, cơ quan nghiên cứu quốc tế để học hỏi, trao đổi kinh nghiệm về công tác dự báo, đánh giá trong kiểm soát, điều hành chính sách kinh tế - tài chính vĩ mô	Các Sở, ban, ngành, địa phương		Các chương trình, kế hoạch	2014 – 2020
2	Báo cáo tổng kết, đánh giá tác động của việc thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế đối với các lĩnh vực kinh tế - xã hội ở tỉnh Lâm Đồng.	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo đánh giá trình UBND tỉnh	2015
3	Báo cáo tổng kết đánh giá chung về tác động tới kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng sau 10 năm gia nhập WTO.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo đánh giá trình UBND tỉnh	2017
4	Báo cáo, tình hình kinh tế - xã hội của ngành, địa phương trong tỉnh, nhận định, so sánh đối với cả nước và khu vực Tây Nguyên, vùng Đông Nam bộ làm cơ sở, đánh giá, dự báo để xây dựng hoàn thiện Kế hoạch kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 – 2020 của tỉnh Lâm Đồng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo nghiên cứu, đánh giá và xây dựng kế hoạch trình UBND tỉnh	2014 – 2015
5	Định kỳ tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ nhằm tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững.	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo đánh giá trình UBND tỉnh	Hàng năm
VIII	Tăng cường cơ chế phối hợp, giám sát triển khai công tác hội nhập quốc tế				
1	Tham gia xây dựng Đề án nâng cao năng lực của các cơ quan đầu mối về hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo kết quả tham gia gửi UBND tỉnh	Dự kiến 2015, thực hiện sau khi có yêu cầu của Ban chỉ đạo liên ngành Hội nhập về kinh tế
2	Tham gia xây dựng báo cáo đánh giá năng lực và mức độ hội nhập kinh tế của các địa phương thông qua Bộ Chỉ số Hội nhập kinh tế cấp địa phương	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan		Thực hiện hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3	Phối hợp quản lý, tăng cường công tác vận động viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài nhằm thu hút các chương trình, dự án viện trợ vào tỉnh Lâm Đồng	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Các bản ghi nhớ, cam kết	2016 – 2020
4	Tham gia thực hiện Đề án tăng cường sự phối hợp liên ngành, liên vùng trong việc xây dựng và triển khai các Chiến lược, Chương trình hành động... liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế.	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành liên quan	Các chương trình, kế hoạch phối hợp liên ngành, liên vùng	Dự kiến 2015, thực hiện khi có yêu cầu của Ban chỉ đạo liên ngành Hội nhập về kinh tế
5	Xây dựng cơ chế tham vấn cho việc thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Tham mưu QĐ ban hành cơ chế trình UBND tỉnh	Dự kiến 2015, thực hiện sau khi có hướng dẫn của Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế
6	Thực hiện cơ chế tham vấn cộng đồng doanh nghiệp về các thỏa thuận thương mại quốc tế trên địa bàn tỉnh	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề	Kế hoạch thực hiện các lợi ích, hội thảo, tọa đàm, các lớp tập huấn trình UBND tỉnh.	Thực hiện hàng năm
7	Xây dựng cơ chế phối hợp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các chủ trương, chính sách, chương trình về hội nhập kinh tế quốc tế.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Tham mưu QĐ ban hành cơ chế trình UBND tỉnh	Dự kiến 2015, thực hiện sau khi có hướng dẫn của Bộ Công Thương
IV	Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền				
1	Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến thông tin, kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho các cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan và doanh nghiệp.	Các lớp đào tạo, tập huấn.	Thực hiện hàng năm
2	Báo cáo khảo sát, thăm dò và đánh giá về nhận thức, hiểu biết của các đối tượng có liên quan trong xã hội về cơ hội và thách thức khi hội nhập kinh tế quốc tế	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan và doanh nghiệp.	Báo cáo và đánh giá kết quả khảo sát, thăm dò trình UBND tỉnh	2015 và 2020
3	Tổ chức tuyên truyền về Cộng đồng Kinh tế ASEAN, Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực ASEAN (RCEP), Hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương và các hiệp định liên quan khác	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương, đài phát thanh truyền hình Lâm Đồng, báo Lâm Đồng		Thực hiện thường xuyên
4	Xây dựng và triển khai thực hiện chuyên mục và các chương trình chuyên sâu về hội nhập kinh tế quốc tế trên các phương tiện thông tin và truyền thông.	Sở Thông Tin và Truyền thông; Đài phát thanh truyền hình Lâm Đồng, Báo Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan và doanh nghiệp.	Các Chương trình thực hiện	Thực hiện hàng năm
5	Thông tin, tuyên truyền về Chiến lược tham gia các thỏa thuận thương mại tự do (FTA) đến 2020	Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Lâm Đồng	Các Sở, ngành, địa phương liên quan và doanh nghiệp, các hiệp hội ngành nghề.	Chương trình thực hiện tuyên truyền	Thực hiện hàng năm
6	Truyền tuyên chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường cho các đối tượng cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương liên quan và cơ sở, doanh nghiệp.	Kế hoạch thực hiện	Thực hiện hàng năm
7	Tham gia xây dựng và thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về các thị trường xuất khẩu và cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin giữa các cơ quan đại diện của Việt Nam tại nước ngoài.	Sở Công Thương	Trung xúc tiến ĐT-TM và DL Lâm Đồng, Ban HNTKQT tỉnh Lâm Đồng và các cơ quan liên quan	Báo cáo kết quả tham gia phối hợp và chương trình thực hiện đề án.	Dự kiến 2015, thực hiện sau khi có hướng dẫn của Bộ Công Thương